**MA TRẬN ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ 2**

**Môn: HĐTN 8- CTST**

**Năm học: 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên bài học** | **MỨC ĐỘ** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | **Điểm số** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **VD cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Chủ đề 8: Tìm hiểu nghề trong xã hội hiện đại** | 2 | 0 | 3 | 0 | 1 | 0 | 0 | 1 | **6** | **1** | **4,0** |
| **Chủ đề 9:**  **Xây dựng kế hoạch học tập theo hứng thú nghề nghiệp** | 2 | 0 | 3 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | **6** | **1** | **6,0** |
| **Tổng số câu TN/TL** | **4** | **0** | **6** | **0** | **2** | **1** | **0** | **1** | **12** | **2** | **14** |
| **Điểm số** | **2,0** | **0** | **3,0** | **0** | **1,0** | **3,0** | **0** | **1,0** | **6,0** | **4,0** | **10,0** |
| **Tổng số điểm** | **2,0 điểm**  **20%** | | **3,0 điểm**  **30%** | | **4,0 điểm**  **40%** | | **1,0 điểm**  **10%** | | **10 điểm**  **100 %** | | **10 điểm** |

**BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu TL/**  **Số câu hỏi TN** | | **Câu hỏi** | |
| **TN**  **(số câu)** | **TL**  **(số câu)** | **TN** | **TL** |
| **Tìm hiểu nghề trong xã hội hiện đại** | Nhận biết | - Nêu được định nghĩa của nghề nghiệp.  - Nhận biết được định nghĩa của thách thức. | 2 |  | C1, C7 |  |
| Thông hiểu | - Nêu được ý **không** phải là nghề phổ biến trong xã hội hiện đại.  - Tìm được câu **không** phải là việc làm đặc trưng của nghề phát thanh viên truyền hình.  - Tìm được câu **không** đúng khi nói về năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại. | 3 |  | C5, C6, C11 |  |
| Vận dụng | Nhận định được lí do cần rèn luyện phẩm chất và năng lực của bản thân. | 1 |  | C3 |  |
| Vận dụng cao | - Nêu phẩm chất, năng lực cần có của tiếp viên trên máy bay. |  | 1 |  | C14 (TL) |
| **Xây dựng kế hoạch học tập theo hứng thú nghề nghiệp** | Nhận biết | - Xác định được định nghĩa của khảo sát trực tuyến.  - Xác định được số hoạt động cần thực hiện trong kế hoạch khảo sát hứng thú nghề nghiệp. | 2 |  | C4, C10 |  |
| Thông hiểu | - Xác định được ý **không** phải là hoạt động cần thực hiện trong kế hoạch khảo sát hứng thú nghề nghiệp.  - Xác định được ý **không** phải câu hỏi cho phiếu khảo sát hứng thú nghề nghiệp.  - Xác định được ý **không**phải là cách thể hiện thái độ tôn trọng mọi lao động nghề nghiệp trong thực tiễn cuộc sống. | 3 |  | C2, C8, C9 |  |
| Vận dụng | - Nhận biết được lí do cần hướng nghiệp.  - Nhận diện và xử lí tình huống thể hiện cách rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ ở những tình huống. | 1 | 1 | C12 | C13 (TL) |
| Vận dụng cao |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN PHÚ HÒA**  **LỚP: …………..** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2024 - 2025**  **MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM - HƯỚNG NGHIỆP 8**  **Thời gian làm bài: 45 phút (Không kể thời gian phát đề)** |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)**

**Câu 1** (0,5 điểm). Theo em, nghề nghiệp phổ biến là gì?

A. Là những nghề được mọi người lựa chọn, tham gia nhiều trong xã hội, tạo ra nguồn thu nhập cho dân cư trong vùng và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.  
B. Là những nghề được nhiều người lựa chọn, tham gia nhiều trong xã hội, tạo ra nguồn thu nhập cho dân cư trong vùng và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.  
C. Là những nghề được nhiều người lựa chọn, tham gia nhiều trong xã hội, tạo ra nguồn thu nhập chủ yếu cho dân cư trong vùng và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.  
D. Là những nghề được mọi người lựa chọn, tham gia nhiều trong xã hội, tạo ra nguồn thu nhập chủ yếu cho dân cư trong vùng và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

**Câu 2**(0,5 điểm). Nội dung nào dưới đây không phải là câu hỏi trong khảo sát hứng thú nghề nghiệp?

A. Bạn có yêu cầu gì đối với nghề nghiệp trong tương lai không?  
B. Bạn có thể chia sẻ về nghề nghiệp mà bạn yêu thích nhất không?  
C. Nếu được chọn ba nghề yêu thích nhất, bạn sẽ chọn nghề nào?  
D. Bạn thích làm việc với máy móc hay tương tác với con người trong quá trình làm việc?

**Câu 3** (0,5 điểm). Theo em, vì sao cần xác định những thách thức của nghề nghiệp trong xã hội hiện đại?

A. Để chuẩn bị kĩ năng đáp ứng yêu cầu của công việc đã lựa chọn trong xã hội hiện đại.  
B. Để nâng cao tính cạnh tranh giữa các ngành nghề khi tham gia ứng tuyển vào cùng một vị trí.  
C. Để học tập và rèn luyện từ đó nâng cao giá trị của bản thân mỗi người trong xã hội hiện đại.  
D. Để theo kịp với sự phát triển của xã hội hiện đại về chuyên môn công nghệ thông tin.

**Câu 4**(0,5 điểm). Theo em, hướng nghiệp là gì?

A. Là các hoạt động nhằm hỗ trợ mọi cá nhân chọn lựa và phát triển chuyên môn nghề nghiệp phù hợp nhất với khả năng, đồng thời thỏa mãn nhu cầu nhân lực cho tất cả các thị trường lao động ở cấp độ địa phương và quốc gia.  
B. Là các hoạt động nhằm hỗ trợ mọi cá nhân chọn lựa và phát triển phẩm chất nghề nghiệp phù hợp nhất với khả năng, đồng thời thỏa mãn nhu cầu nhân lực cho tất cả các thị trường lao động ở cấp độ địa phương và quốc gia.  
C. Là các hoạt động nhằm hỗ trợ một nhóm người chọn lựa và phát triển chuyên môn nghề nghiệp phù hợp nhất với khả năng, đồng thời thỏa mãn nhu cầu nhân lực cho tất cả các thị trường lao động ở cấp độ địa phương và quốc gia.  
D. Là các hoạt động nhằm hỗ trợ một nhóm người chọn lựa và phát triển năng lực nghề nghiệp phù hợp nhất với khả năng, đồng thời thỏa mãn nhu cầu nhân lực cho tất cả các thị trường lao động ở cấp độ địa phương và quốc gia.

**Câu 5**(0,5 điểm). Nội dung nào dưới đây không phải nghề nghiệp phổ biến trong xã hội hiện đại?

A. Giảng viên cao đẳng.  
B. Chuyên gia tài chính.  
C. Thu ngân.  
D. Chi huyện.

**Câu 6** (0,5 điểm). Nội dung nào dưới đây không phải trang thiết bị, dụng cụ lao động của thợ cơ khí?

A. Máy khoan.  
B. Máy mài.  
C. Bảo hộ lao động.  
D. Máy ảnh.

**Câu 7**(0,5 điểm). Theo em, đặc trưng là gì?

A. Dấu hiệu bên ngoài của một thực thể, nhằm phân biệt tình trạng nổi bật với những vật cùng loại, những chủ thể cùng khái niệm khác.  
B. Hiện tượng bên trong của một thực thể, nhằm phân biệt tình trạng nổi bật với những vật cùng loại, những chủ thể cùng khái niệm khác.  
C. Hiện tượng bên ngoài của một thực thể, nhằm phân biệt tình trạng nổi bật với những vật cùng loại, những chủ thể cùng khái niệm khác.  
D. Dấu hiệu bên trong của một thực thể, nhằm phân biệt tình trạng nổi bật với những vật cùng loại, những chủ thể cùng khái niệm khác.

**Câu 8** (0,5 điểm). Đâu không phải là một nghề nghiệp định hướng có liên quan đến bộ môn Địa lí và Giáo dục kinh tế và pháp luật?

A. Nhà báo.  
B. Nhân viên quản lí.  
C. Nhà văn.  
D. Nhà khoa học máy tính.

**Câu 9** (0,5 điểm). Theo em, đâu là lí do cần hướng nghiệp?

A. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có thêm sự lựa chọn về nhân công trong tương lai..  
B. Giúp học sinh định hướng được công việc trong tương lai.  
C. Định hướng cơ cấu ngành dọc trong thị trường lao động.  
D. Góp phần giảm tình trạng thất nghiệp sau khi ra trường của sinh viên.

**Câu 10** (0,5 điểm). Có bao nhiêu phương pháp để thực hiện khảo sát hứng thú với nghề nghiệp?

A. 5.  
B. 3.  
C. 2  
D. Vô số.

**Câu 11** (0,5 điểm). Đâu không phải là những thách thức đối với người làm nghề trong xã hội hiện đại?

A. Công nghệ thay đổi.  
B. Áp lực công việc lớn.  
C. Sự cạnh tranh cao.  
D. Yêu cầu giao tiếp tốt.

**Câu 12** (0,5 điểm). Đâu không phải nội dung có trong các bước xây dựng kế hoạch học tập hướng nghiệp?

A. Xác định tên các nghề mà mình hứng thú và yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề đó.  
B. Chỉ ra điểm mạnh của bản thân trong học tập các môn học.  
C. Liệt kê những thuận lợi, khó khăn khi học tập các môn học hướng nghiệp.  
D. Nhờ người thân hoặc bạn bè tư vấn để xây dựng thời khóa biểu học tập.

**B. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 điểm)**

**Câu 13 (3,0 điểm)**. Nhận diện và xử lí tình huống thể hiện sự tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp ở những tình huống sau:

- Tình huống 1: Giờ ra chơi, Hùng thấy các bạn thản nhiên đi giày bẩn vào khu vực cô lao công vừa mới lau dọn xong. Một bạn còn nói: "Không sao, tí nữa cô ấy còn lau lại mà".

- Tình huống 2: Nam chia sẻ với Minh mong muốn trở thành nhân viên văn phòng vì không thích làm những công việc tay chân.

**Câu 14 (1,0 điểm).** Nêu phẩm chất và thách thức cần có đối với người làm nghề trong xã hội hiện đại.

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 2**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 |
| C | A | A | A | D | D |
| Câu 7 | Câu 8 | Câu 9 | Câu 10 | Câu 11 | Câu 12 |
| A | D | B | C | D | D |

**B. PHẦN TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **TRẢ LỜI** | **ĐIỂM** |
| **13** | *Nhận diện và xử lí tình huống thể hiện sự tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp ở những tình huống:*  - Tình huống 1:  + Hùng nên ngăn hành động này của các bạn lại.  + Hùng nên giải thích cho các bạn hiểu hành vi đó là sai, thể hiện sự xem nhẹ công sức lao động của cô lao công.  + Hùng có thể khuyên các bạn chơi ở các khu vực khác thay vì cố tình chơi ở nơi cô lao công vừa lau.  + Hùng có thể khuyên các bạn lấy giẻ để lau lại các vết bẩn và rút kinh nghiệm cho lần sau..  + Nam có thể giải thích cho bạn đó là cách thể hiện sự tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp.  - Tình huống 2:  + Minh khuyến khích bạn thực hiện ước mơ.  + Minh nên giải thích cho bạn mỗi nghề đều được tôn trọng như nhau vì đều đóng góp cho xã hội.  + Minh nên góp ý với Nam không nên có suy nghĩ phân biệt công việc tay chân và trí óc. | **2đ**  **1đ** |
| **14** | *- Phẩm chất:*  + Kiên trì, nhẫn nại trong công việc.  + Có trách nhiệm cao trong công việc.  + Tôn trọng người khác.  *- Thách thức:*  + Công nghệ luôn thay đổi.  + Áp lực công việc lớn.  + Sự cạnh tranh cao. | **1đ** |

***Phú Hòa, ngày 9 tháng 5 năm 2025***

**DUYỆT TỔ CHUYÊN MÔN GVBM**

**NGUYỄN QUANG NGHĨA NGUYỄN THỊ ĐIỆP**